TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 28-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hải Vân;

2. Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 20/9/1999, tại huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: tổ A, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: đại lý bán vé xổ số; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Thị Th; có chồng và 01 con; tiền án: tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Cà Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại bản PO, xã MB, huyện TC, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2002, trú tại xóm B, xã NV, huyện NL, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người làm chứng: ông Phan Văn V (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Ninh Bình, chi nhánh Tam Điệp. Lợi dụng việc bán vé xổ số, H tự đứng ra bán số lô, số đề trái phép với mức độ thắng thua như sau: số đề 02 số người chơi trúng H phải trả gấp 70 lần số tiền người mua bỏ ra mua, đối với số lô H bán 23.000 đồng/01 điểm nếu người chơi trúng H phải trả mỗi điểm lô là 80.000 đồng, đối với lô xiên 3 nếu người chơi trúng H phải trả gấp 40 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/01/2021, tại khu vực lề đường Trần Phú, thuộc tổ 15, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Nguyễn Thị H đã bán cho anh Nguyễn Văn L các số số lô 38, 83 mỗi số 50 điểm, số lô 45, 94 mỗi số 30 điểm; bán cho anh Cà Văn Đ số lô 69, 96, 79 mỗi số 30 điểm. H lấy ra 01 tờ giấy và dùng bút bi ghi các số lô bán cho anh L, anh Đ để theo dõi. Đồng thời, Nguyễn Thị H viết "cáp lô" giao cho anh L, anh Đ và nhận của L số tiền 3.680.000 đồng, Điệp số tiền 2.070.000 đồng. Đúng lúc này, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang; thu giữ của Nguyễn Thị H tổng số tiền 10.000.000 đồng (trong đó có số tiền bán số lô, số đề cho L, Đ là 5.750.000 đồng và 2.408.000 đồng bị cáo khai có được do bán số lô, số đề cho 03 người chơi không quen biết) và 01 tờ theo dõi số lô, số đề, 01 kéo, 01 bút bi, thu giữ của Nguyễn Văn L, Cà Văn Đ mỗi người 01 tờ cáp lô công cụ phương tiện phục vụ việc bán số lô, số đề.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi đã qua sử dụng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán số lô cho các anh Nguyễn Văn L, Cà Văn Đ và số tiền 2.408.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề cho khách đi đường. Trả lại số tiền 1.842.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thị H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi bị truy tố của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn L và Cà Văn Đ quá trình điều tra cũng đã khai nhận hành vi mua số lô, số đề trái phép của bị cáo Nguyễn Thị H với các tình tiết đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các anh Nguyễn Văn L và Cà Văn Đ không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ chiều ngày 12/01/2021, tại khu vực lề đường Trần Phú thuộc tổ 15, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép với mục đích thắng thua bằng tiền cho các anh Nguyễn Văn L, Cà Văn Đ với tổng số tiền là 5.750.000 đồng.

[3] Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định tội "Đánh bạc" như sau: "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

Bị cáo Nguyễn Thị H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi bán số lô, số đề với lỗi cố ý với động cơ kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị H trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng loại hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa là tương xứng với hành vi phạm tội, đảm bảo tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 02 tờ cáp lô thu giữ của Nguyễn Văn L và Cà Văn Đ; 01 tờ giấy, một mặt ghi các số lô, số đề bán cho khách đã được chuyển lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 5.750.000 đồng bị cáo bán số lô, đề cho các anh Nguyễn Văn L, Cà Văn Đ và số tiền 2.408.000 đồng bị cáo khai nhận có được do bán số lô, số đề cho người khách qua đường, là tiền do phạm tội mà có nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bút bi bị cáo sử dụng ghi các số lô, số đề là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 kéo dùng để cắt cuống vé xổ số Nhà nước do không liên quan đến hành vi phạm tội là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 1.842.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[9] Trong vụ án này các anh Nguyễn Văn L và Cà Văn Đ có hành vi mua số lô, số đề của bị cáo nhưng do các anh L, Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm, Công an thành phố Tam Điệp đã xử phạt hành chính đối với các anh Nguyễn Văn L, Cà Văn Đ là đúng pháp luật.

[10] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi vỏ màu trắng, đen, mực màu đen, thân bút có chữ "Matixs FO-O24" đã qua sử dụng. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.158.000 đồng (tám triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 1.842.000 đồng (một triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

(Khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 06/4/2021 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Quách Thành Trung